

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật Dân số năm 2025 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật Dân số), nhằm triển khai thi hành Luật Dân số đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số năm 2025 trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, phân công và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Dân số bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Dân số trên phạm vi toàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai, thi hành Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Dân số.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND xã, phường, và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Dân số.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Dân số.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan**

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Dân số bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; tổ chức các chuyên mục, tin, bài phổ biến Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Dân số trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và quản lý nội dung số.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Kết quả: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chuyên mục, tập huấn, tài liệu tuyên truyền; đăng tải toàn văn Luật Dân số, tài liệu phổ biến Luật Dân số trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các nền tảng mạng xã hội; lồng ghép nội dung tuyên truyền Luật Dân số trong các hoạt động chuyên môn, truyền thông về dân số; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng phổ biến Luật Dân số và các văn bản liên quan.

### **2. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Dân số**

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Dân số.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành liên quan; UBND xã, phường chịu trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, tiến độ thi hành Luật Dân số.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

a) Nội dung thực hiện: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện

theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, cơ quan, địa phương rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dân số thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

#### **4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành**

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành Luật Dân số; đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả triển khai thi hành Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm thông tin kịp thời theo yêu cầu.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Y tế; các sở, ban, ngành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình; UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Y tế: Có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện

Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường: Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công; bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu, gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVPUBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**